



BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 61

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

HỘI ĐOÀN BÁT VỤ LỢI VÀ TỪ THIỆN

GIẤY PHÉP SỐ 800032127 – SỐ MIỄN THUẾ VỤ: 20-0094475

TRỤ SỞ TẠM: 10731 TRIOLA LANE, HOUSTON, TEXAS 77072

DIỆN THOẠI: 713-933-3127 ** EMAIL: datlam1951@hotmail.com

datlam1951@hotmail.com Web Site: www.hoiaihoubienhoa.org

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 8 NĂM 2008, TẠI HOUSTON, TEXAS

Thành phần
Ban Chấp Hành
2007-2010

Ban Cố Vấn

Ông Lê Văn Năm

Ông Lê Văn Trường

Ban Điều Hành

Hội Trưởng

Ông Lâm Sĩ Đắt

Phó Hội Trưởng Nội Vụ

Ông Ngô Khương An

Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ

Ông Kevin Đức Nguyễn

Thư Ký

Cô Đỗ Thị Minh Tâm

Thủ Quỹ

Cậu Bùi Văn Tuấn

T/B Lễ Vía Đức Ông

Trần Thượng Xuyên

Ông Từ Phước Hạnh

T/B Đại Hội Tân Niên

Ông Nguyễn Văn Ngân

Thông Tin và Liên Lạc

Cô Vân : 281-261-5844

Ông Lâm Sĩ Đắt

Tư Gia : 281-933-3127

Cell Phone: 713-922-5638

Thư từ gửi về địa chỉ:

10731 Triola Lane

Houston, Texas 77072

Thơ Ngỏ

Kính thưa Quý Đồng Hương và Thân Hữu,

Địa danh Biên Hoà, dựa theo tài liệu văn hoá, sử học, địa lý...xưa và nay, có thể nói, kể từ năm 1698 cho đến 1975, hai chữ Biên Hoà luôn luôn gắn bó với cuộc sống con dân bản xứ nơi này.

Biết bao đời, bao thế hệ đã được sinh ra, khôn lớn và an nghỉ tại vùng đất được gọi “*Địa Linh Nhân Kiệt*”, nơi mà khi xưa năm 1698 được mang tên Dinh Trấn Biên, rồi Trấn Biên Hoà vào khoảng năm 1808 và kể từ 1832 – 1975 là Tỉnh Biên Hoà.

Tuy có đổi thay theo vận nước thăng trầm, Biên Hoà vẫn là nơi có cuộc sống an lành, hoa thơm, trái ngọt, lúa chín vàng đồng, nước sông Đồng Nai trong mát...đã tạo ra những nhân tài, hiền dang bao đặc sản....., một trong những đặc sản nổi danh mà dân Biên Hoà hành diện: **Bưởi**.

Cứ mỗi năm vào khoảng tháng Tư, tháng Năm Âm Lịch, nơi quê ta, đất Biên Hoà, bao cây bưởi đã bắt đầu đơm bông, toả hương, để rồi từ đó trong âm thầm ngày tháng, cho đến cuối năm, khi mùa Xuân lại về, Tết sắp đến, sẽ kết trái. Những trái bưởi vàng tươi óng ánh hay những quả xanh bóng mượt, đong đưa theo làn gió, rung ring từng giọt sương mai còn đọng trên lá, nặng trĩu trên cành...là những hình ảnh “*Quê Hương Tôi*” muôn đời. Đối với tâm hồn người dân Biên Hoà, khi nói về bưởi là nhắc nhớ cảnh xuân về.

Thế nhưng, nơi chân trời hải ngoại, làm sao có hương tình xuân dân tộc, ước muốn, thắm mơ...May lắm nơi nào có đồng hương là còn vọng hướng về quê nhà qua nhiều hình thức như lễ hội, báo chí, đặc san.....

Hội Ái Hữu Biên Hoà cũng theo một trong những hình thức trên, dùng phương tiện thông tin, liên lạc gửi đến đồng hương và thân hữu hằng tháng với Bảng Tin và hơn thế nữa, hai xuân qua với những bài thơ, văn viết về miền xứ Bưởi mến yêu, gói ghém trong quyển đặc san.

Vì vậy, cũng cứ mỗi năm vào khoảng tháng Tư hay tháng Năm Âm Lịch, nơi xứ người, mùa Hè tuy thiếu vắng hương hoa bưởi toả lan, nhưng Hội có được bao mái đầu cùng tâm huyết làm việc trong âm thầm để chuẩn bị cho một đặc sản, một món ăn tinh thần quý hiếm: **Đặc San Xuân 2009-Hội Ái Hữu Biên Hoà-Năm Kỷ Sửu**, hầu công hiến đến Đồng Hương và Thân Hữu.

Một món ăn tinh thần quý hiếm này đòi hỏi lắm công phu, chuẩn bị nhiều hơn để sắp xếp sao cho kịp lúc trình làng và vì đây là công việc không lương nên mọi sự hy sinh đều có giới hạn.

Ban Biên Tập mong được đón nhận sự đóng góp, tham gia gửi những bài thơ, văn...của Quý Vị, càng sớm càng tốt, vì công việc đã bắt đầu.

Trân trọng kính chào.

Biên Hoà.....Quê Hương Tôi!

Bến Cá, Tân Triều

Tại miền Đông Nam Bộ, có làng Bến Cá là địa danh văn hoá của vùng đất được người Việt định cư khá sớm. Tên Bến Cá có từ bao giờ thật khó mà khảo chứng, nhưng khi nhắc đến địa danh này, mọi người đều hiểu nó đồng nghĩa với vùng Tân Triều, một nơi nổi tiếng về bưởi.

Từ thế kỷ XIX, địa danh Bến Cá là huyện lỵ huyện Phước Chánh, tỉnh Biên Hoà, khi hàng loạt các tên của chợ, phố, cầu gắn liền với nó. Sách "*Đại Nam Nhất Thống Chí*" cho biết: chợ Bình Thảo, thôn Bình Thảo, huyện Phước Chánh, có tên nữa là chợ Ngự Tân - tức Bến Cá, người buôn tấp nập, đường thuỷ, đường bộ giao thông, hàng ngoài và thổ sản, giang vị, sơn hào không thiếu thứ gì, là một chợ lớn ở miền núi.

Vùng này còn dấu vết của một con rạch mang tên Bến Cá, được sử sách chép rằng: do lụt lội vào năm 1774 làm xói lở, Cù Lao Ngô và Cù Lao Tân Triều chia làm hai, ở giữa là con sông nhỏ, nước cạn và hẹp, nước sông nhỏ chảy ngược ra sông lớn không theo tiết. Người dân địa phương có câu ca dao để giải thích hiện tượng này:

*Nước sông trong sao lại chảy hoài.
Thương người đáo xứ lạc loài tới đây...*

Ở Bến Cá đã phát giác một số di vật cổ bằng đá của người tiền sử nhưng là những phát hiện ngẫu nhiên, lẽ lẽ chưa thể chứng minh đây là vùng đất con người cổ đã sinh sống. Có chăng, ở đây có sự liên hệ với thời đại đồ đá ở vùng Đại An, cách khoảng mấy cây số về hướng Bắc.

Bến Cá là địa phận có nhiều đình chùa. Hầu hết các đình ở đây đều có sắc phong nhưng qua thời gian, một số không còn lưu giữ được. Đình Bình Ý còn giữ được sắc phong thời Tự Đức và một số châu bản liên quan đến việc đo đạc ruộng đất thời Minh Mạng. Lễ Hội Kỳ Yên là lễ lớn ở các đình, một nét sinh hoạt văn hoá của người dân địa phương.

Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng: Bến Cá là một trung tâm Phật Giáo của Nam Bộ với sự hiện diện của chùa Kim Cang và bảo tháp Tổ sư Nguyên Thiều dòng Lâm Tế đời thứ 38. Bên cạnh đạo Phật, đạo Công Giáo cũng được truyền bá vào đây khá sớm. Họ Đạo Tân Triều là một trong những họ đạo được hình thành sớm ở miền Đông Nam Bộ.

Năm 1869, nhà thờ Tân Triều được xây dựng, nghe kể lại, một cha xứ đã đem hai cây bưởi Ôi về trồng trước sân nhà thờ, hằng năm cho trái sum suê. Thấy vậy, người dân ở đây xin chiết nhánh bưởi về trồng. Và cứ thế nhân rộng ra cùng với một số giống bưởi khác... Không ngờ, hơn một thế kỷ sau, Tân Triều trở thành một làng bưởi nổi tiếng.

Bến Cá nổi danh về bưởi Tân Triều với nhiều loại như: bưởi Đường, bưởi Thanh, bưởi Ôi,Đất Tân Triều màu mỡ phù sa, nguồn nước dồi dào nên thích hợp với cây bưởi phát triển nhanh, sản lượng cao, chất lượng tuyệt hảo.

Hằng năm cứ vào độ tháng Tư, tháng Năm Âm lịch, bưởi bắt đầu ra hoa. Vào thời gian này, nếu có dịp đến Tân Triều bạn sẽ thấy hoa bưởi nở trắng vườn, tỏa ngát hương thơm. Trong các giống bưởi quý ở Biên Hoà, quý nhất là bưởi Ôi, mà đó cũng chính là giống xấu mã nhất: trái đã nhỏ, tương lại dị kỳ. Thường cúng ông bà xong, người ta liệng chúng xuống gậm giường để dành hai ba tháng. Suốt mấy tháng đó, vô tới nhà là nghe mùi bưởi thơm ngát, mà ruồi muỗi nghe mùi cũng kiêng dè. Tới khi lấy ra lột, vỏ bưởi mỏng như vỏ cam, múi bưởi sắc lại thơm nức, mà vị ngọt thanh tao, không giống bưởi nào sánh nổi.

Bưởi Ôi giờ cả xứ Tân Triều chẳng còn bao cây. Nhà nào còn thì chỉ để nhà vườn ăn hoặc làm quà biếu. Những người sành bưởi ở tại Biên Hoà cũng đành tiếc nhớ một hương vị ngày xưa!!

Ngoài ra, Tân Triều còn có bắp nổi danh đều hạt, trái nhỏ, thơm ngon, dẻo và ngọt thệt. Có thể ghi nhận là mỗi khi ăn bắp, mọi người còn có thể ngậm cùi bắp hút nước mật ngọt như đường.

Người dân Bến Cá rất say mê với công việc trồng bưởi và có lòng hiếu khách, chân tình. Đến nơi đây, con người như hoà trong hương đồng cỏ nội, chôn quê yên lành, thưởng thức hương bưởi danh tiếng một vùng.

Bài được trích ra từ Việt Báo, thứ Sáu 20/6/2008 do Đồng Hương Võ Thị Tuyết gửi về Hội, Ban Biên Tập soạn thêm. Hội chân thành cảm tạ Việt Báo và Đồng Hương Võ Thị Tuyết.

Tâm Tình.....Xứ Bưởi, Biên Hoà

LỜI CẢM TẠ CỦA ĐẠI DIỆN TANG QUYẾN

Kính thưa Quý Ông Bà, Anh Chị, các Bạn và các Cháu thân mến,

Lời đầu tiên của tôi, thân phụ của cháu ra đi vĩnh viễn hôm nay, là chân thành cảm tạ Quý Ông Bà, Anh Chị, các Bạn và các Cháu, tưởng tình cha con tôi, đến dự tang lễ của trưởng nữ tôi, Lê Thị Mỹ và chia buồn cùng gia đình tang quyến.

Vợ chồng tôi có 4 cháu gái tên: Mỹ, Thuận, Nga và Anh (út Kim Anh) và Trung. (trai). Chắc quý Vị đoán biết ngụ ý là mong muốn các cường quốc thông cảm, hoà thuận với nhau cho Thế Giới được Hoà Bình, êm ấm.

Tư Mỹ, là trưởng nữ, sanh năm 1946. Đó là năm chúng ta chạy giặc (!). Lúc ấy, thiếu mọi thứ cần dùng, cả thuốc men và vải vóc.

Sách về Y học Tàu có nói:

“Tiên thiên bất túc. Hậu thiên bất nghi”

Đó là trường hợp, hoàn cảnh của bé Mỹ.

Lúc lớn khôn nhờ có ý chí chăm lo học hành, cầu tiến, lập thân, nên đỗ đạt, được nhận vào làm Bí thư cho Đại Sứ Nhật Bản tại Sài Gòn và thông dịch viên Anh, Pháp và Nhựt ngữ tại Toà Đại Sứ cho đến tháng Tư, 1975.

Do thể chất yếu sẵn, cháu lâm bệnh về lá lách (tụy tạng), giải phẫu xong nhưng sau đó chậm phục hồi sức khoẻ nên yếu dần; do phần số phải ra đi, đành xa chồng, xa Cha già, anh thứ Hai và các cháu lớn nhỏ, các cháu mà Mỹ rất thương, yêu của hai gia đình bên chồng và bên mình.

Cháu Tư Mỹ có trời trần với tôi một ý nghĩ hiếu hạnh:

“Con rán sống tới ngày được đưa Ba lên đường, về Quê Hương Việt Nam thân yêu, nằm cạnh bên Má, tại Xã Hiệp Hoà, Cù Lao Phố, Biên Hoà.”

Than ôi, nhân sanh hữu phân, ước nguyện của cháu không thành, phải vĩnh biệt Chồng, ra đi trước Cha già.

Mỗi khi nhớ đến câu nói của con, lòng tôi như cắt, không cảm giọt lệ.

Một lần nữa, tôi đại diện cho tang quyến chân thành cảm tạ và ghi nhớ lòng thương tưởng của Quý Vị đối với tang quyến chúng tôi.

Lê Văn Nhơn.

THƯƠNG NHỚ CON VÔ CÙNG

Từ, sanh vẫn biết luật vô thường!
Nhưng khó ngăn dòng lệ tiếc thương.
Những tưởng cha con (sum) vậy một tổ
Nào ngờ chồng vợ rẽ đôi đường!
Tiểu con, Cha khóc thay cho Mẹ.
Hiếu, thảo, thương con vẹn đôi đường.
Cầu nguyện Phật Bà xin tế độ,
Hồn con siêu thoát tận Tây Phương.

Lê Văn Nhơn

July 04, 2008 (04 giờ sáng)

Cảm Tạ

Gia đình chúng tôi, Nguyễn Văn Ri và Tô Thị Tâm, cha mẹ ruột và cùng toàn thể tang quyến, thật vô cùng xúc động và cảm kích xin trân trọng gởi lời chân thành CẢM TẠ:

** Quý Thượng Toạ Viện Chủ, Viện Phó; Quý Sư Thầy, Sư Cô; Ban Hộ Niệm Chùa Việt Nam (Houston). **Quý Ni Sư, Ni Cô và Ban Hộ Niệm Chùa Từ Bi Đạo Tràng (Houston). **Hội Ái Hữu Biên Hòa (Houston). **Hội Ái Hữu Cần Giuộc Long An (Houston) **Ban Giám Đốc và Nhân Viên Nhà quàng Vĩnh Phước (Houston). **Đài phát thanh Saigon 900AM Houston. **Cơ quan truyền hình 2 Houston, các đài truyền thanh, báo chí. **Ban Giám Đốc và Nhân viên Hãng Texas Instruments (Houston). **Gia đình Anh Chi Tư Biên cùng tất cả Gia đình các cháu (Houston). **Gia đình các Thông Gia của Anh Chị Biên-Yến (Houston). **Gia đình Anh Chị Em quyến thuộc Nội, Ngoại xa, gần: Việt Nam, Hoa Kỳ, Canada, Úc, Pháp. **Bằng hữu Cựu học sinh Tiểu học Biên Hoà, Trung học Pétrus Ký, Đại học Sư Phạm, Đại học Khoa Học Sài Gòn. ***Bằng hữu Cựu Giáo Sư trường Lương Văn Can, Quận 8, Sài Gòn, đã hết lòng thương xót, bỏ công, bỏ của, không ngại đường xa xa xôi đến giúp đỡ, thăm viếng, gửi điện thư, gửi hoa, gọi điện thoại, đăng báo chia buồn và tiễn đưa linh cửu con chúng tôi:

NGUYỄN THỊ THIÊN HƯƠNG, Pháp danh TẮC LIÊN đến nơi an nghỉ cuối cùng.

TANG GIA ĐỒNG BẢY TẠ

Phân Ưu

Được tin buồn Trưởng Nữ của Đồng Hương Bác Lê Văn Nhơn là Đồng Hương Bà Ngô Văn Chương, nữ danh Lê Thị Mỹ, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1946, tại Biên Hoà, Việt Nam, đã tạ thế lúc 7 giờ 20 phút sáng thứ Bảy ngày 28 tháng 6 năm 2008, tại Pablo Alto, miền Bắc California, USA. Hưởng thọ 62 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Bác Lê Văn Nhơn và cùng toàn thể tang quyến. Nguyên cầu Phật Bà tế độ hương linh Bà Lê Thị Mỹ sớm siêu thoát về cõi Tây Phương Cực Lạc.

Phân Ưu

Được tin buồn Đồng Hương Giuse Huỳnh Tiến Dũng, chủ nhân hãng quay Video nổi danh Danny Production, Houston, Texas, sinh ngày 24 tháng 7 năm 1957, mất ngày 27 tháng 6 năm 2008, tại Dallas, Texas, USA. Hưởng dương 51 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Chị Huỳnh Tiến Dũng, nữ danh Trần Xuân Đào và cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin hương linh Giuse Huỳnh Tiến Dũng sớm về nơi Thiên Đàng hưởng Nhan Thánh Chúa.

Phân Ưu

Được tin buồn con trai của Đồng Hương Tống Văn Hồ là cháu Tống Thanh Phong sinh ngày 15 tháng 4 năm 1973, mất ngày 01 tháng 7 năm 2008, tại Florida, USA. Hưởng dương 35 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Tống Văn Hồ và cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin hương linh cháu Tống Thanh Phong sớm về nơi Thiên Đàng hưởng Nhan Thánh Chúa.

Tặng Quỹ Hội: Đồng Hương: Huỳnh Nào (Wyoming, MI) \$20, Diệp Kỳ Quang (Pearland, TX) \$50, Võ Văn Ớt (North Charleston, S. Carolina) \$100, Hồ Thị Nguyệt (San Jose, CA) \$50, Lê Thị Lộc (San Jose, CA), Võ Thị Hồng Nhung (Hayward, CA) \$50, Phan Kim Lượng (San Jose, CA) \$50, Lý Thu Lan (Murphy, TX) \$10, Lê Minh Thi (Lawndale, CA) \$20, Nguyễn Tấn Thanh (Garden Grove, CA) \$20, Võ Văn Phước (Champs Sur Marne, France) \$20, Trần Thị Ánh (Lawrenceville, Georgia) \$30, Trần Thị Tài (Lawrenceville, Georgia) \$20, Lương Bác (Corridonia, Italy) \$10 Euro, Lê Hồng Sanh (Fairfax, VA) \$60, Phạm Thị Mỹ Dung (Diamond Bar, CA) \$20, Lê Thị Hạnh (Maison Alfort, France) \$20, Lâm Ngọc Diệp (Burien, WA) \$40, Nguyễn Văn Ân (Sanvanath, GA) \$50, Võ Văn An (Santa Anna, CA) \$10, Cổ Thị Phương Mai (Oklahoma, OK) \$20. **Thân Hữu:** Ông Bà Phạm Hữu Thế, (Sugarland, TX) \$20, Ông Bà Lê Quốc Tuý (Houston, TX) \$20. **Cúng Lễ Viá Đức Ông:** Nguyễn Hữu Hùng (Wichita, KS) \$20 trái cây.

Sinh Hoạt Hội: ***Hội Ái Hữu Biên Hoà có nhận Thiệp Mời đến dự buổi họp tham gia chiến dịch chống việc chánh phủ Công Sản thành lập Toà Tổng Lãnh Sự Việt Nam tại Houston, Texas, USA, do Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Houston và Vùng Phụ Cận/Ủy Ban Phối Hợp Hành Động Chống Cộng Sản tại Houston tổ chức vào ngày 13 tháng 7 năm 2008, lúc 02 giờ chiều Chúa Nhật, tại văn phòng Cộng Đồng. Hội Ái Hữu Biên Hoà thành thật cáo lỗi không thể đến tham dự vì bận công vụ.

PHỤ BẢN BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 61

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 8 NĂM 2008 TẠI HOUSTON, TEXAS

Quê Hương.....Thời Thơ Ấu!

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu cùng Quý Vị một tiết mục mới được rất nhiều Đồng Hương và Thân Hữu gọi về, gọi thư khuyến khích đăng tải lâu dài những bài viết về kỷ niệm thời thơ ấu. Đến với kỳ này, Đồng Hương Hồ Thị Nguyệt viết về những tháng ngày tuổi thơ ở đồn điền cao su Bình Sơn, Long Thành. Từ thập niên năm mươi đến nay, thời gian một thoáng qua rất nhanh, giờ viết lại đôi dòng kỷ niệm, tác giả mong được gửi chút tâm tình về quê cũ thuở nào: để nhớ, để thương..... Hội thân thành cảm tạ Đồng Hương Hồ Thị Nguyệt. Kính mời Quý Vị.

TUỔI THƠ Ở BÌNH SƠN, LONG THÀNH

Trong cuộc sống hằng ngày, mặc dù bận bịu nhiều công việc lo toan, gần như phải chạy đua với thời gian để hội nhập và ổn định cuộc sống trong hoàn cảnh định cư muộn của tôi, mặc dù qua Mỹ vừa được hai năm sáu tháng, còn nhiều điều cần phải học hỏi, tôi vẫn thường dành ra những khoảnh khắc lặng yên để nhớ về dĩ vãng, tuổi ấu thơ thuở nào ở đồn điền cao su Bình Sơn thuộc quận Long Thành, tỉnh Biên Hoà.

Bao nhiêu hình ảnh cuộc đời tồn tại trong ký ức, kỷ niệm về tuổi thơ của tôi ở đồn điền Bình Sơn là đậm nét nhất. Tôi luôn ôm ấp và nhớ mãi cái khung trời thơ ngây hoa mộng đó. Hôm nay trời thật đẹp. Bầu trời quang đãng, không khí mát mẻ, bao nhiêu kỷ niệm ngày xưa lần lượt hiện về....Một người bạn vô tình nhắc đến tài nguyên cao su của quê hương Việt Nam đã khiến lòng tôi dấy lên một nỗi nhớ nhưng lạ kỳ.

Tôi sanh quán tại làng Mỹ Lộc, quận Tân Uyên, tỉnh Biên Hoà, nhưng từ nhỏ, tôi đã theo ba mẹ tôi đi ở nhiều nơi, tùy theo công việc làm ăn của ba tôi. Ba tôi làm nghề xây dựng, nên nay đi làm nơi này mai đi làm nơi khác... nơi mà tôi nhớ nhất là khoảng thời gian ba tôi làm việc và sống tại đồn điền cao su Bình Sơn thuộc ấp Bình Sơn, xã Lộc An, quận Long Thành, tỉnh Biên Hòa, đồn điền này thuộc Công Ty Đồn Điền Đất Đỏ (Plantation de Terre Rouge) của người Pháp, nơi đây tôi trải qua tuổi ấu thơ...

Thập niên năm mươi, công nhân cạo mủ cao su tại đồn điền Bình Sơn hầu hết là những nông dân nghèo ở địa phương và một số đông người miền Bắc, miền Trung được mộ vào làm phu cạo mủ. Đồn điền cao su Bình Sơn rộng hơn hai vạn hecta đất đỏ Bazan phì nhiêu màu mỡ rất thích hợp cho cây cao su bao gồm đồn điền An Viễn cách Bình Sơn chừng ba cây số đường rừng, nên có người gọi đồn điền này là Bình Sơn - An Viễn.

Tôi còn nhớ năm đó tôi chỉ mới bảy tuổi, hàng ngày từ Bình Sơn, tôi theo chị Hai và anh Ba tôi, với đám trẻ cùng xóm ra quận Long Thành học, vì lúc bấy giờ xã Bình Sơn chưa có một trường học nào.

Sáng nào má tôi đều thức dậy thật sớm nấu cơm gói chặt trong mo cau cho chị em chúng tôi mang theo đến trường để ăn buổi trưa. Con đường từ nhà ra quận khá xa, khoảng chừng năm cây số, băng qua nhiều lô cao su, những cây cao su ngay hàng thẳng tắp, khép tán, che ánh mặt trời, bóng mát khắp các lối đi.

Trên đường đến trường, tôi thấy tay chân của các người “dân cạo” rất nhanh nhẹn, lấy chén mủ đổ vào thùng, rồi nhẹ nhàng đưa lưỡi cạo vào thân cây, ấn nhẹ, kéo dài một đường lá lướt từ trên xuống dưới, mủ cao su màu trắng đục tươm ra theo đường rãnh vòng theo thân cây, từ từ chảy xuống chén đựng mủ đặt cách mặt đất từ một thước trở xuống tùy theo độ tuổi của cây cao su, già hay còn non. Những người phu cạo xong cây này lại sang cạo cây bên cạnh, cứ thế mà làm như cái máy, thoăn thoắt lúc ẩn lúc hiện. Nhựa trắng ứa ra từ thân cây kết lại thành dòng cho tôi cảm tưởng như dòng sữa mẹ đang tuôn trào, tạo mạch nguồn cuộc sống, tôi rất thích đứng nhìn những giọt mủ cao su đang chảy, nó đẹp làm sao.

Mặc dù còn bé, nhưng tôi đã yêu thích Bình Sơn vì vẻ đẹp xanh tươi của rừng cao su bạt ngàn với dòng nhựa trắng tinh tràn đầy sức sống. Tôi thường vào các lô cao su nhặt những dây mủ rơi quăn làm những trái banh nhỏ vui trò chơi đánh đũa. Thỉnh thoảng có những con chim chèo bẻo, loại chim nhỏ như chim sáo màu lông đen nhưng, cổ và ngực có ánh xanh lục, trên đầu hơi ánh tím, ức có dải viền màu trắng, đuôi dài xò ra như rẽ quạt tuy nhỏ nhưng tiếng kêu rất to, vang xa như tiếng của chim tu hú, tôi rất thích vì loại chim này trông dễ thương, cứ bay lượn theo chúng tôi... như giúp cho những mái đầu xanh vui bước đường đi học...

Muốn kịp thời gian đến trường chúng tôi phải thức sớm, đi từ tờ mờ sáng trong những hàng cây cao su còn đọng sương đêm, bọn trẻ nhỏ chúng tôi, với tuổi thơ hồn nhiên vừa đi vừa chạy, nô đùa rượt bắt nhau, đời sống yên bình, vô tư vui vẻ.

Đó là thời thơ ấu của tôi tại đồn điền cao su Bình Sơn khoảng thập niên năm 50.

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu cùng Quý Vị bài viết rất hay của thi sĩ Hàn Thiên Lương gởi về đề Hội có dịp dâng trong mùa Lễ Vu Lan. Hội chân thành cảm tạ Thi sĩ Hàn Thiên Lương. Kính mời Quý Vị.

MÙA BÁO HIỆU

Tháng Bảy (Âm Lịch) đất trời đi vào tiết Lập Thu, bầu trời quê hương không còn trong xanh nhưng vương đọng nhiều mây, thỉnh thoảng có những cơn mưa dầm kéo dài mấy ngày; trong dân gian, người ta gọi là “mưa ngâu”.

Tương truyền rằng Chức Nữ là Thiên Tôn Nữ, cháu của Ngọc Hoàng, chuyên lo dệt vải, được gả cho Ngưu Lang. Mãi say đắm trong tình yêu, nàng Chức Nữ chênh mảng công việc nên bị phạt và bị đày về phía Đông sông Ngân Hà, mỗi năm nàng chỉ được gặp Ngưu Lang vào ngày mùng Bảy, tháng Bảy (Âm Lịch). Tất cả chim Quạ kết lại thành cầu để cho Ngưu Lang và Chức Nữ gặp nhau trên sông Ngân Hà. Chiếc cầu đó gọi là cầu Ô Thước. Cuộc gặp gỡ ngắn ngủi sau một năm dài xa cách là một chuyện tình buồn. Hai người chỉ còn khóc, dòng lệ chảy xuống thành cơn mưa dầm sùi sụt, nhuốm nỗi buồn cho cõi nhân gian! Câu chuyện đó cũng cảm được lòng thi nhân, nên có những vần thơ trữ tình dồi dào điển tích:

*“Đây là dải Ngân Hà
Anh là chim Ô Thước
Sẽ bắc cầu nguyện ước
Một đêm một lần qua”*
(Luu trọng Lư)

Thực sự chuyện Ngưu Lang Chức Nữ chỉ tương truyền trong dân gian, mang tính buồn phù hợp với khung cảnh âm u của đất trời tháng Bảy, mùa Thu; trọng tâm sinh hoạt dân gian trong tiết tháng Bảy là mùa lễ Vu Lan.

Ngày Rằm tháng Bảy là ngày Vía lớn của Phật Giáo (Rằm tháng Giêng là lễ Thượng Nguyên, Rằm tháng Bảy là lễ Trung Nguyên, Rằm tháng Mười là lễ Hạ Nguyên). Ngày Rằm tháng Bảy tất cả chùa chiền đều tập nập, các Phật tử đến chùa để cầu siêu cho cha mẹ, cho những người thân sớm về cõi Phật. Rằm tháng Bảy cũng là ngày xá tội vong nhân, người ta mở lòng cầu cúng cho những oan hồn sớm siêu thoát, và cũng mở lòng bố thí cho những kẻ khốn cùng cô quả!

Nữ sĩ Anh Thơ (thời tiền chiến) bằng lời thơ đẹp và buồn đã vẽ nên ngày Rằm tháng Bảy:

*“Gió hiu hắt gieo vàng muôn cánh lá
Trời âm u mây xám bóng chiều sương
Làng xóm ngập nhà nhà trong khói tỏa
Văng đưa lời khóc mà lạnh hiu hiu.
Trong chùa điện hương đèn nghi ngút sáng
Tiếng mõ chuông hòa nhịp trống bên đình
Lời cầu cúng truyền theo làn khói thoảng
Quyện cô hồn nương gió lại nghe kinh
Ngoài đê rộng bờ đê nghiêng đổ cháo
Lễ chúng sinh từng bộn một ăn mày
Cùng lẳng lạng như bóng ma buồn nảo
Đất nhau tìm nơi cúng để xin may!”*
(Bức Tranh Quê)

Người Phật tử luôn luôn nhớ rằng mùa lễ Vu Lan là dịp đền đáp ơn nghĩa sinh thành. Vu Lan mang ý nghĩa giải thoát nỗi thống khổ, bắt nguồn từ sự tích Tôn Giả Mục Kiền Liên cứu độ mẹ là bà Thanh Đề.

Mục Kiền Liên là pháp hiệu của La Bốc, con trai của bà Thanh Đề, được đức Phật thọ ký cho xuất gia và đặt pháp hiệu. Mục Kiền Liên hiền từ, dù đã thành chánh quả, thấy mẹ phạm vào tội phá hoại tăng ni, tìm cách cho họ phạm các giới cấm, nên bị đày vào ngục A tỳ, chịu cực hình đói khát và ngồi trên bàn chông sắt. Hễ bà ăn uống thứ gì đều biến thành lửa cháy. Mục Liên nhờ bòn bát và gây phép của Phật Quan Âm xuống tận cõi Âm ty cứu mẹ và khuyên mẹ ăn năn hối lỗi một lòng tu niệm. Do đó mùa lễ Vu Lan cũng là mùa Báo Hiếu của các Phật tử thuận thành.

Vào khoảng thập niên sáu mươi, tôi có một người bạn gái là một Phật tử rất mộ đạo, một ngày Rằm tháng Bảy tôi và cô đi chùa lễ Phật. Chúng tôi đến chùa Xá Lợi, đó là một ngôi chùa lớn nhất trong thủ đô Sài Gòn thời ấy, khi đến cổng chùa, một cháu gái độ mười hai tuổi trong chiếc áo dài màu lam, cháu nở nụ cười dịu ái và nói điều gì rất nhỏ bên tai cô bạn gái tôi rồi cháu cài một hoa trắng nhỏ lên áo cô, xoay qua tôi, cháu cài lên áo tôi một hoa màu hồng. Tôi hơi ngỡ ngàng, nghĩ đây là một tục lệ tôn giáo, nhưng tôi không dám hỏi, cố giữ vẻ tự nhiên.

Sau khi lên chánh điện lễ Phật xong, xuống sân, tôi thấy ai cũng có hoa cài trên áo, hoặc hoa màu hồng hay hoa màu trắng, tôi mới hỏi cô bạn tôi. Cô giải thích rằng:

“Đây là tục lệ mới nhập vào nước ta vài năm gần đây thôi. Anh thấy đó, hôm nay Rằm tháng Bảy, là lễ Vu Lan cũng là ngày Báo Hiếu, mình đi chùa, ai còn cha mẹ thì cầu nguyện cho cha mẹ sống đời với mình, ai cha mẹ đã mất thì cầu nguyện cho cha mẹ sớm siêu thoát về nương cửa Phật! Anh được cài hoa hồng là anh có diễm phúc còn mẹ, còn em đã mất mẹ từ lúc mới lên năm, nên rất tủi thân phải cài hoa trắng!”

Nói đến đây tôi thấy mắt cô nhìn xa xăm và ứa lệ. Phải thú thật rằng ngày đó tôi còn đủ cha mẹ nên tôi không thấu cảm được nỗi lòng của cô!

Khi ra khỏi cổng chùa, hai chúng tôi đi bách bộ dọc theo đường Bà Huyện Thanh Quan, mùa Thu Sài Gòn không có lá vàng xôn xao đỏ, nhưng lá cây nhạc ngựa trồng hai bên đường cũng rì rào như tiếng buồn cô quả. Chúng tôi vào vườn Tao Đàn ngồi nghỉ chân trên băng đá, cô tiếp tục nói cho tôi hiểu rằng:

“Kinh Đại Tập, Phật dạy: Thế nhược vô Phật, thiên sự phụ mẫu. Sự phụ mẫu, tức thị sự Phật (nghĩa là người sinh ra đời không gặp Phật mà khéo phụng thờ cha mẹ như phụng thờ Phật.) Kinh Nhẫn Nhục, Phật dạy: Thiên chi cực mạt đại u hiếu, ác chi cực bất hiếu giả (nghĩa là hiếu thảo là điều thiện to lớn nhất, bất hiếu là điều ác to lớn nhất, không hiếu là thiếu bổn phận làm người, thiếu nhân cách)”

Bây giờ thì mẹ tôi đã mất rồi, tôi đã thấy rõ sự mất mát lớn trong đời, tôi đã thấu cảm những giọt nước mắt của người bạn gái trong ngày Rằm tháng Bảy năm xưa.

Tôi đã bôn ba trên đường hoạn lộ, làm than trong chốn ngục tù, bận rộn trên đất tạm dung. Tất cả đã qua và sẽ qua đi, nhưng sự hối tiếc thì còn mãi trong tôi:

“Tại sao không lần nào tôi ngồi lại với mẹ thật lâu, nhìn mẹ thật kỹ, để biết mẹ đang sống và đang ngồi bên tôi. Tại sao từ lúc trưởng thành, tôi chưa bao giờ quì bên gối mẹ, cầm tay mẹ và thật lòng nói với mẹ rằng con thương mẹ lắm mẹ ơi”.

Mẹ còn sống là dòng suối vô tận, kho tàng vĩ đại, thế mà ta chẳng biết, vô tình hờ hững lãng phí vô cùng!

Có một đêm tôi mơ thấy mẹ, tôi rất hạnh phúc được sống với mẹ trong thời thơ ấu, từ đó tôi cảm nhận gần đầy đủ một người mẹ tuyệt vời, sau đó tôi ghi lại bằng lời thơ:

“Chiều chiều ra đứng ngả sau Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều”

*Mẹ là núi biển tình yêu
Vì con xuôi ngược vạn chiều gió mưa
Công lao đong mấy cho vừa
Nuôi con khôn lớn mấy mùa gian nan
Lời ru mẹ tựa cung đàn
Vẳng theo tiếng võng qua ngàn đêm thâu
Nay dù ai lạc nơi đâu
Vẳng nghe lời mẹ nhớ màu quê hương
Mẹ là giọt nắng tình thương
Sưởi hồn con ấm nẻo đường chiều Đông
Suốt đời mẹ chỉ hoài mong
Bé thơ khôn lớn nói dòng sử xanh
Ngày xưa cha mãi làm hành
Nửa đời chinh phụ mẹ đành cô đơn
Mẹ là hình ảnh nước non
Mẹ là gấm vóc cội nguồn thủy chung
Chúng con xin hứa kiên trung
Thương nhà nhớ nước cho lòng mẹ yên*

Viết xong bài thơ đó tôi đọc lại rất nhiều lần, nay gần như đã thuộc lòng, tôi thường ngâm khe khẽ một mình với sự hồi tiếc tột cùng.

*Phải chi mẹ còn sống tôi quỳ bên gối mẹ đọc cho mẹ nghe.

*Phải chi bài thơ này tôi viết lúc còn trẻ và tặng cho người bạn gái Phật tử trong mùa lễ Vu Lan, chắc nàng ưng ý lắm!

Nay thì biết gửi về đâu?

Thân xác mẹ tôi đang im lìm trong mồ lạnh giữa đồng vắng quê hương.

Cổ nhân nay đã là một ni sư thuận thành, tóc đã ngã màu sương tuyết.

Giờ này nơi quê nhà với vụn nổi lầm than, chắc nàng đang cầu nguyện cho chúng sinh quanh cô voi đi niêm cô quả!

Hàn Thiên Lương

DÂNG MẸ ĐOÁ HỒNG

Tháng Bảy trời đất mưa Ngâu
Chân mây Ô Thước bắc cầu sông Ngân
Tầng cao mấy lớp phù vân
Phủ màu ảm đạm lúc gần lúc xa
Người đi trong bóng nhạt nhoà
Chiếc khăn tang trắng cảnh hoa cạnh lòng
Nghĩa trang hiu hắt lạnh buồn
Con xin dâng Mẹ đoá hồng Mẹ ơi!
Mẹ đi biên biệt phương trời
Đời con cảm thấy cúc côi giữa dòng
Hôm nay mùa lễ Vu Lan
Con ra thăm viếng nghĩa trang Mẹ nằm
Đất trời sao bỗng tối tăm
Nghìn thu cách biệt đôi dòng lệ rơi!

Thế Nhân

MƯA NGÂU - TỪNG GIỌT LỆ SÀU

Chiều xưa có trận mưa rào
Duyên mưa hai đứa gần nhau vô tình
Bởi em mắc cỡ làm thinh
Để tôi áp úng lời tình yêu trao

Chiều xưa tháng Bảy mưa Ngâu
Gió lùa hơi ẩm lần đầu bên nhau
Tình yêu mãi nhớ về sau
Cuộc đời lưu lạc khổ đau đợi chờ

Người đi vượt sóng ngàn khơi
Biển Đông bão nổi thuyền trôi phương nào
Thân tôi gió núi rừng sâu
Mười năm lao ngục hư hao nửa đời

Mưa Ngâu tháng Bảy mưa rơi
Nhớ người về phố tìm nơi ban đầu
Dưới hiên từng giọt lệ sầu
Chờ người năm cũ, người đâu bây giờ?

Lâm Sông Đồng